CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/LCTT/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN LINH CHI TRƯỜNG THỌ**
Địa chỉ: Số 600, Quốc Lộ 14, Phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Việt Nam
Điện thoại: 02713 896 979
Email: Cskh@linhchitruongtho.vn
Website: linhchitruongtho.vn
Mã số doanh nghiệp: 3801077810

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **THỰC PHẨM BỔ SUNG: NƯỚC LINH CHI YẾN**

2. Thành phần: Nấm linh chi đỏ (5.5%), đường phèn (3.1%), đường tinh luyện (3.0%), sợi yến (0.2%), nước, cam thảo, la hán quả, chất điều chỉnh acid (INS 514ii), chất bảo quản (INS 202 (0.04%), INS 211(0.02%)), màu thực phẩm caramen (nhóm IV- INS 150d), hương yến tự nhiên và tổng hợp

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 1 năm

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Thể tích thực: 240 ml hoặc theo yêu cầu thực tế

Chất liệu bao bì: Lon nhôm - phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc thực phẩm của Bộ Y tế

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
Công ty TNHH thực phẩm và nước giải khát Green Food
Địa chỉ: Số 11, Quốc lộ 22, Ấp Trạm Bơm, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh
Số giấy chứng nhận ISO 22000:2018: 21.12.531-FSM, ngày cấp: 17/03/2022
Nơi cấp: Inspect Uluslararasi Belgelendirme ve Gozetim Hiz. Tic. Ltd. Sti.

III. Mẫu nhãn sản phẩm *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

QCVN 8-2: 2011/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

QĐ 46/2007/QĐ-BYT: Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm
Thông tư 24/2019/TT-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Bình Phước, ngày 22 tháng 8 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

M.S.D.N: 3801077810 CTCP CÔNG TY CỔ PHẦN LINH CHI TRƯỜNG THỌ Số 600, QL 14, P. Tân Phú, TP. Đồng Xoài, BP

Nguyễn Văn Thuận

.....

NỘI DUNG MẪU NHÃN DỰ KIẾN

1. Tên sản phẩm: **THỰC PHẨM BỔ SUNG: NƯỚC LINH CHI YẾN**
2. Thành phần: Nấm linh chi đỏ (5.5%), đường phèn (3.1%), đường tinh luyện (3.0%), sợi yến (0.2%), nước, cam thảo, la hán quả, chất điều chỉnh acid (INS 514ii), chất bảo quản (INS 202 (0.04%), INS 211(0.02%)), màu thực phẩm caramen (nhóm IV- INS 150d), hương yến tự nhiên và tổng hợp.
3. Hướng dẫn sử dụng: Dùng ngay khi mở nắp, ngon hơn khi ướp lạnh.
4. Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp
5. Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn hoặc bao bì không còn nguyên vẹn
6. Hạn sử dụng: 1 năm. Ngày sản xuất: xem ở đáy lon.
7. Thể tích thực: 240 ml hoặc theo yêu cầu thực tế
8. Xuất xứ: Việt Nam
   Công ty TNHH thực phẩm và nước giải khát Green Food
   Địa chỉ: Số 11, Quốc lộ 22, Ấp Trạm Bơm, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh
9. Nhà phân phối và tự công bố sản phẩm:
   CÔNG TY CỔ PHẦN LINH CHI TRƯỜNG THỌ
   Địa chỉ: Số 600, Quốc Lộ 14, Phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Việt Nam
10. **Số tự công bố: 03/LCTT/2022**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ *Ref. No*: TSL4220801425-1

1. **Tên khách hàng**/ *Client's Name* : **CÔNG TY CỔ PHẦN LINH CHI TRƯỜNG THỌ**
2. **Địa chỉ**/ *Client's Address* : Số 600, Quốc Lộ 14, Phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Việt Nam
3. **Ngày nhận mẫu**/ *Date sample(s) received* : 22/08/2022
4. **Ngày phân tích mẫu**/ *Date of Performance of Test* : 22/08/2022
5. **Ngày trả kết quả**/ *Date of Issue* : 27/08/2022
6. **Thông tin mẫu**/ *Name of Sample* : **THỰC PHẨM BỔ SUNG: NƯỚC LINH CHI YẾN**
7. **Mô tả mẫu**/ *Sample Description* : Mẫu chứa trong bao bì kín
8. **Ghi chú**/ *Note* :
9. **Bảng kết quả**/ *Results Table* :

STT/ *No.*		Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ *Testing Analysis(s)*	Kết Quả/ *Result (s)*	Đơn Vị/ *Unit*	GHPH/ *LOD*	Phương Pháp Thử/ *Test Method*
1	LS	Cadimi (Cd) (*) / Cadmium (Cd) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.003	TS-KT-QP-27:2021
2	LS	Chì (Pb) (*) / Lead (Pb) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	mg/L	0.003	TS-KT-QP-27:2021
3	LS	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
4	LS	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
5	LS	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)
6	LS	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
7	LS	Bacillus cereus (*) / Bacillus cereus (*)	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	AOAC 980.31
8	LS	Tổng số bào tử nấm men nấm mốc / Total spores of yeasts and moulds	Không phát hiện/ Not Detected	CFU/mL	1	Ref. TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)
9	LS	Aflatoxin (B_1,B_2,G_1,G_2) (*) / Aflatoxin (B_1,B_2,G_1,G_2) (*)	Không phát hiện/ Not Detected	µg/L	0.45	TS-KT-SK-38:2019 (Ref. TCVN 10638:2014)

1. Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng, tên mẫu theo khách hàng gửi / *Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received, sample's name as indicated of client.*
2. Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của TSL./ *This report will not be reproducted except in full, without approval of TSL.*

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ *Ref. No*: TSL4220801425-1

STT/ *No.*	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ *Testing Analysis(s)*	Kết Quả/ *Result (s)*	Đơn Vị/ *Unit*	GHPH/ *LOD*	Phương Pháp Thử/ *Test Method*

Chú thích/ *Remarks*:

1.(*): Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.

2.(**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ./ (**): Items are tested by subcontractor.

3.LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp./ Limited of detection.

4.LS,LH,LC: Ký hiệu mã chi nhánh/ Branch code: LS – CN HCM, LH – CN Hà Nội, LC – CN Cà Mau.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER

NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

M.S.D.N: 0314212675 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH KHOA HỌC TSL
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỒ THỊ THANH PHƯƠNG

TRƯỜNG THỌ

THỰC PHẨM BỔ SUNG

LINH CHI YẾN

NƯỚC GIẢI KHÁT

Thể tích thực: 240 ml

Xuất xứ: Việt Nam

Sản phẩm của Linh Chi TRƯỜNG THỌ

Thành phần:	
Nấm linh chi đỏ	5,5%
Đường phèn	3,1%
Đường tinh luyện	3,0%
Sơi yến	0,2%

Thành phần bổ sung:
Nước, cam thảo, la hán quả, chất điều chỉnh acid (INS 514ii), chất bảo quản (INS 202 (0,04%), INS 211(0,02%)), màu thực phẩm caramen (nhóm IV- INS 150d), hương yến tự nhiên và tổng hợp.

Hướng dẫn sử dụng:
Dùng ngay khi mở nắp, ngon hơn khi ướp lạnh.

Đối tượng sử dụng: Người lớn và trẻ em.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát. Tránh ánh sáng trực tiếp.

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn hoặc bao bì không còn nguyên vẹn.

NSX & HSD: Xem ở đáy lon.

TƯ VẤN KHÁCH HÀNG:
1900.299.939
Email: cskh@linhchitruongtho.vn
WWW.LINHCHITRUONGTHO.VN

Cơ sở sản xuất: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT GREEN FOOD
Địa chỉ: Số 11, Quốc Lộ 22, Ấp Trạm Bơm, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh.
Nhà phân phối và tự công bố sản phẩm: CÔNG TY CP LINH CHI TRƯỜNG THỌ
Địa chỉ: Số 600, Quốc Lộ 14, Phường Tân Phú, Thành Phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam
Điện thoại: 02713 896 979
Email: Cskh@linhchitruongtho.vn
Số tự công bố: 03/LCTT/2022

M.S.D.N: 3801077810 - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LINH CHI TRƯỜNG THỌ
Số 600 QL 14, P. Tân Phú, TP. Đồng Xoài, BP

8 936109 170127

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN

Mã số doanh nghiệp: 0317104657

Đăng ký lần đầu: ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 25 tháng 02 năm 2022

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT GREEN FOOD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GREEN FOOD BEVERAGES AND FOOD COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GR FOOD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 11 Quốc lộ 22, Ấp Trạm Bom, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: *0334575859* Fax:

Email: Website:

3. Vốn điều lệ 17.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Mười bảy tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	ĐẶNG THỊ YẾN	Việt Nam	Số 28/57 đường số 18, Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	5.780.000.000	34,000	044179009506	

2	PHẠM KIM TÂN	Việt Nam	87/57/2/2A Nguyễn Sỹ Sách, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	4.080.000.000	24,000	025879523	
3	BÙI CHÍ CHUNG	Việt Nam	Khu phố 10, Phường 5, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam	2.040.000.000	12,000	197095818	
4	PHÙNG THỊ ÁNH TUYẾT	Việt Nam	Thôn Mỹ Chánh, Xã Hải Chánh, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam	1.700.000.000	10,000	197364412	
5	NGUYỄN NGỌC THẮNG	Việt Nam	Thôn Trần Xá, Xã Hàm Ninh, Huyện Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Bình, Việt Nam	1.700.000.000	10,000	044086000048	
6	LÊ THANH TÚ	Việt Nam	480/31/7/1E Bình Quới, Phường 28, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	1.700.000.000	10,000	C0556902	

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: ĐẶNG THỊ YẾN Giới tính: *Nữ*

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: *01/10/1979* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *044179009506*

Ngày cấp: *12/08/2021* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 16/66 đường số 18, Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 28/57 đường số 18, Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

KT. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

Nguyễn Trung Chánh

inspect

Certificate

Client Name and address

GREEN FOOD BEVERAGES AND FOOD COMPANY LIMITED

No.11, Highway 22, Tram Bom Hamlet, Tan Phu Trung Commune, Cu Chi District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Standard

ISO 22000:2018 Food Safety Management System

INSPECT assessed and approved that related firm meets the requirements of the designated standard at related scope

Scope

Producing, trading and processing kinds of, beverage (such as; coconut water, tea, ginseng juice, herbal drinks), nutritional drinks (coconut milk, aloe vera juice, aloe vera juice with bird's nest, fruit aloe vera juice, collagen supplements, functional drinks, fruit juices, fruit juices from fungi, water from algae), energy drinks, milk from cereals (soy milk, red bean milk, green bean milk, corn milk...), coffee, mineral water, ionized spring water, fermented drinks, sugarcane juice, vegetables juices

EA/Category Code: CIV
Initial issue date: 17.03.2022
Issue date of this certificate: 17.03.2023
Validity of this certificate: 16.03.2024
Recertification date: 16.03.2025
Certificate No: 21.12.531-FSM
The period of certificate is 3 years

Uluslararası Belgelendirme ve Gözetim
inspect
International certification and Inspection

Ozan ATEŞ
General Manager

MEMBER OF MULTILATERAL RECOGNITION ARRANGEMENT
IAF

IAS
ACCREDITED
Management System Certification Body
MSCB-148

INSPECT is accredited by International Accreditation Service (IAS) United States Of America
To verify the validity of this certificate please visit: www.inspect.com.tr
The validity of this certificate is depend on the success of surveillance assessments

CTY TNHH THỰC PHẨM VÀ
NƯỚC GIẢI KHÁC GREEN FOOD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP- TỰ DO- HẠNH PHÚC
-------o0o-------

HỢP ĐỒNG GIA CÔNG

(Số:01/HĐGC-GRF/LCTT2022)

- Căn cứ luật dân sự số 91/2015/QH13 và luật thương mại số 36/2005/QH11 ban hành ngày 14/06/2005 của quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam (có hiệu lực ngày 01/01/2006). Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ và sự thỏa thuận của hai bên.
- Hôm nay, ngày 01 tháng 04 năm 2022; Tại số 11 Quốc lộ 22, Ấp Trạm Bom, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh.
- Chúng tôi Gồm có:

I. CÔNG TY CỔ PHẦN LINH CHI TRƯỜNG THỌ (GỌI TẮT LÀ BÊN A)

- Đại diện : Ông **Nguyễn Văn Thuận** Chức vụ: Giám Đốc
- Địa chỉ : Số 600, Quốc Lộ 14, Phường Tân Phú, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước
- Mã số thuế : **3801077810**
- Tài khoản :

II. CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT GREEN FOOD (GỌI TẮT LÀ BÊN B)

- Đại diện : Bà **Đặng Thị Yến** Chức vụ: Tổng giám Đốc
- Địa chỉ : Số 11 Quốc lộ 22, Ấp Trạm Bom, Xã Tân Phú Trung, H. Củ Chi, TP HCM.
- Mã số thuế : **0317104657**
- Tài khoản : 107966668888 – Ngân hàng ACB - CN Hóc Môn

Bên A ủy thác cho Bên B sản xuất gia công các loại nước giải khát với các điều khoản sau đây:

<u>Điều 1: Sản phẩm gia công</u>

1.1 Tên sản phẩm hàng hóa cần sản xuất: Nước giải khát đóng lon/chai các loại.

1.2 Quy cách phẩm chất sản phẩm

- Bên A cung cấp đầy đủ nguyên vật liệu cho từng đơn hàng.
- Chất lượng sản phẩm căn cứ theo tiêu chuẩn sản phẩm mẫu của bên A.
- Trong quá trình sản xuất phải tuân thủ quy trình quản lý chất lượng của bên A.
- Tiêu chuẩn sản phẩm: cảm quan, hóa lý, vi sinh theo chỉ tiêu bên A.
- Nếu có vấn đề về vệ sinh an toàn thực phẩm thì Bên A và Bên B sẽ cùng làm việc và xem xét cách giải quyết vấn đề.
- Bên B sẽ chịu trách nhiệm khi sản phẩm bị lỗi kĩ thuật.
- Chiết rót và đóng chai trên dây chuyền chiết rót phù hợp của bên B.

1.3 Tiêu chuẩn và chất lượng của sản phẩm

- Bên B nghiêm chỉnh tuân theo tiêu chuẩn quốc gia Việt Nam, tiêu chuẩn ngành, tiêu chuẩn của công ty sản xuất và chế biến các sản phẩm thực phẩm đảm bảo chất lượng sản phẩm của Bên A.

Điều 2: Nguyên vật liệu:

- Bên A chịu trách nhiệm kiểm tra về số lượng, chất lượng các nguyên liệu của nhà cung cấp, theo dõi báo cáo số lượng, chất lượng nguyên vật liệu...
- Bên B cam kết bảo quản và sử dụng đúng số lượng các loại nguyên liệu đã giao vào sản xuất, đóng gói sản phẩm của bên A.
- Các nguyên vật liệu hao hụt trong quá trình sản xuất theo tỷ lệ như sau:

STT	TÊN NGUYÊN VẬT LIỆU	ĐỊNH MỨC HAO HỤT
1	Định mức dịch chai	Theo khối lượng dịch thực tế trong chai
2	Dịch	2.0%
3	Vỏ chai pet	1.5%
4	Nắp chai pet	3.0%
5	Tem	1.5%
6	Màng co lốc	1.0%
7	Thùng/khay	0.5%
8	Băng keo	0.5%

- Bên A cung cấp các loại nguyên vật liệu và hàng hóa giao hàng đến địa chỉ ở kho Bên B. Bên B chịu trách nhiệm kiểm kê số lượng, bốc xếp và bảo quản trong thời gian nguyên vật liệu còn hạn sử dụng. Bên B chỉ nhận những nguyên vật liệu liên quan đến việc gia công các đơn hàng cho Bên A.
- Bên A cung cấp các loại nguyên vật liệu liên quan đến đơn hàng gia công trong vòng 3 ngày kể từ khi Bên B lên kế hoạch sản xuất, nếu có chậm trễ thì Bên B có quyền đề nghị dời ngày giao hàng.
- Bên A sắp xếp người đưa hàng từ xe đến xuống pallet, bên B hỗ trợ nâng hàng vào kho bảo quản.
- Bên B chỉ dùng bản hợp đồng này cho sản xuất gia công liên quan tới toàn bộ nguyên vật liệu, công thức và hàng hóa không được tự ý thay đổi, nếu có phát sinh trường hợp này thì Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm và chịu trách nhiệm toàn bộ khi gây thiệt hại kinh tế.

Điều 3: Phương thức đặt hàng, sản xuất giao nhận – vận chuyển

3.1 Đặt hàng:

- Bên A sẽ gửi cho bên B đơn đặt hàng và kế hoạch sản xuất theo từng tuần. Bên A và bên B sẽ thống nhất trước khi đi vào sản xuất điều chỉnh sản lượng, số lượng, chất lượng và các vấn đề liên quan. Trong trường hợp không thể sắp xếp thời gian sản xuất như kế hoạch thì hai bên sẽ thông báo cho nhau bằng email, văn bản trong vòng 24 giờ.
- Hàng tuần Bên A sẽ gửi trước kế hoạch xuất hàng vào ngày thứ 7 tuần này cho tuần kế tiếp để Bên B chủ động lên kế hoạch sản xuất, đóng gói và giao hàng.
- Số lượng đơn hàng gia công dự kiến mỗi tháng từ 250.000 lon/chai trở lên.
- Khi Bên A đã đặt đơn hàng cho Bên B và Bên B sẽ dựa theo đơn hàng để tiến hành sản xuất.

3.2 Sản xuất:

- Bên A sẽ giao nguyên liệu cho bên B trước 2-3 ngày tính theo ngày sản xuất;
- Bên B tiến hành sản xuất cho bên A theo đúng tiêu chuẩn, chất lượng và quy trình công nghệ của bên A.
- Trong quá trình sản xuất đại diện bên A có quyền kiểm tra và giám sát bên B sản xuất theo đúng mẫu sản phẩm đã thỏa thuận ban đầu.
- Sau khi ra thành phẩm, hàng hóa sẽ được bên A triển khai thực hiện nhận hàng.
- Sau mỗi đơn hàng hai bên phải tiến hành lưu mẫu. Mẫu lưu phải được ký xác nhận của hai bên. Thời gian bảo lưu mẫu là thời gian sử dụng ghi trên sản phẩm.

3.3 Giao nhận hàng hóa:

- Thời gian lưu kho tối đa của sản phẩm sau sản xuất tại kho Bên B là 10 ngày. Nếu Bên A lưu kho quá số ngày kể trên thì Bên B sẽ tính thêm chi phí lưu kho 100.000 đồng/m2/tháng.
- Nhận hàng tại kho bên B bằng xe tải, container... Bên B sẽ chịu chi phí bốc xếp khi xuất hàng.
- Sản phẩm dư do lỗi bên B so với đơn hàng, sản phẩm không đạt chất lượng theo yêu cầu sẽ bị loại bỏ và cấn trừ trên tổng chi phí nguyên vật liệu và chi phí gia công.

Điều 4: Giá gia công và phương thức thanh toán: (thanh toán bằng VNĐ)

4.1 Đơn giá gia công (Tính theo sản lượng của 1 tháng):

STT	TÊN SẢN PHẨM	SẢN LƯỢNG THÁNG		
		Sản lượng< 250,000 (Chai/lon)	Sản lượng >250,000 (Chai/lon)	GHI CHÚ
01	Chai PET chiết nóng (<= 500 ml)	1,300	1,200	Đơn giá này đã bao gồm: 1. Nước lọc qua RO. 2. Nitơ (nếu có) 3. Công phối trộn, 4. Chi phí nhân công sản xuất 5. Đóng gói thành phẩm 6. Nâng hàng lên xe tải hoặc container.

- Đơn giá trên chưa bao gồm VAT.
- Đơn giá trên chỉ áp dụng cho những sản phẩm đã sản xuất đại trà. Những sản phẩm mới sản xuất lần đầu sẽ được thống nhất trước khi gia công.

4.2 Hình thức thanh toán:

- Bên A thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- Bên A thanh toán trước 40% khi chuyển đơn hàng.
- Bên A thanh toán 60% còn lại khi xuất hàng và nhận được hóa đơn GTGT.
- Nếu Bên A thanh toán trễ thì phải chịu mức phạt 1%/tổng trị giá gia công các lô hàng/số ngày thanh toán trễ. Nhưng không được phép trễ quá 7 ngày.
- Tiền gia công của Bên B sẽ tính theo số lượng thực tế khi xuất hàng.

Điều 5: Hiệu lực hợp đồng:

- Hợp đồng có hiệu lực 1 năm kể từ ngày ký.
- Hợp đồng sẽ không còn hiệu lực kể từ ngày hai bên thanh lý hợp đồng.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của 2 bên:

6.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- Khi Bên B chấp nhận kế hoạch sản xuất của Bên A, Bên B phải sắp xếp lịch sản xuất, đảm bảo đúng chất lượng, số lượng, ngày giao hàng.
- Bên A có quyền giám sát Bên B sắp xếp sản xuất, xem quá trình gia công sản xuất, giám sát chất lượng sản phẩm.
- Bên B đồng ý cho Bên A cho nhân viên giám sát trong thời gian sản xuất và quản lí chất lượng tại công ty Bên B. Các Nhân viên Bên B có liên quan đến công việc phải phối hợp tốt với Bên A, Nhân viên Bên A ăn ở kí túc xá và chi phí đi lại do Bên A chịu trách nhiệm.

6.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- Khi Bên B chấp nhận tiếp nhận kế hoạch sản xuất của Bên A thì phải sắp xếp sản xuất, đảm bảo đúng chất lượng, số lượng, ngày giao hàng. Nếu do sự cố máy móc hoặc bất khả kháng mà dẫn đến Bên B không thể triển khai sản xuất thì Bên B sẽ thông báo cho Bên A.
- Bên B ấn định thời gian hoàn thành kế hoạch sản xuất của bên A, sau đó thông báo Bên A tiến hành kiểm tiêu chuẩn cảm quan, trạng thái chất lượng bên trong, nhãn sản phẩm, màng seal, trọng lượng, ngày sản xuất, mã hóa, bao bì ngoài sạch sẽ ... và tiến hành xuất hàng.

Điều 7: Bảo mật hợp đồng:

- Trong thời gian hợp tác giữa hai bên, hai bên có trách nhiệm bảo mật các thông tin như công thức, hạng mục nghiên cứu và các vấn đề liên quan tới kỹ thuật, thị trường, khách hàng...
- Cả 2 bên có nghĩa vụ và trách nhiệm bảo mật đối với người ngoài về các vấn đề thông tin hợp tác giữa hai bên.
- Hai bên đồng ý chấm dứt hợp đồng trong vòng hai năm vẫn phải có trách nhiệm giữ bí mật thông tin. Khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản, tuyệt đối không được lộ thông tin dưới bất kỳ hình thức nào.
- Việc chấm dứt hợp đồng sẽ không ảnh hưởng tới việc bảo mật như đã thỏa thuận của hai bên.
- Nếu 1 trong hai bên vi phạm việc bảo mật thì sẽ dựa vào thiệt hại của bên thiệt hại để tiến hành đền bù và dựa theo quy định của pháp luật để xử lý.

Điều 8: Điều khoản khác:

- Khi bản hợp đồng đã được kí kết, Bên B phải cung cấp cho Bên A giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận đăng kí thuế, giấy chứng nhận mã số doanh nghiệp có hiệu lực và bản sao giấy chứng nhận khác có liên quan đến sản xuất gia công.
- Bên B không được bán sản phẩm của Bên A.
- Bên A ủy thác cho Bên B gia công, Bên B có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ kho chứa hàng nguyên phụ liệu và toàn bộ vật phẩm liên quan của Bên A. Bên A nhận hàng tại kho bên B bằng xe tải, container...

- Khi hợp đồng này chưa kết thúc, hai bên có thể thương lượng ký một thỏa thuận bổ sung. Hợp đồng bổ sung và hợp đồng này có hiệu lực ngang nhau. Nếu các điều khoản của Hợp đồng bổ sung và bản hợp đồng này có mâu thuẫn thì hợp đồng bổ sung sẽ được làm chuẩn nhưng không được ảnh hưởng đến các điều khoản đã được ký kết.
- Khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của hai bên, không bên nào có thể sửa đổi quyền và nghĩa vụ trong bản hợp đồng này.

Điều 9: Điều khoản chung:

- Trong khuôn khổ hợp đồng này, hai bên sẽ ký tiếp các đơn đặt hàng (bằng văn bản, điện thoại và thư điện tử) đối với từng lô hàng cụ thể.
- Khi một trong hai bên vi phạm các trường hợp sau thì hợp đồng sẽ bị chấm dứt:
+ Trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng nếu: Bên B không hoàn thành đúng thời hạn, đúng chất lượng, số lượng của kế hoạch đơn hàng sản xuất Bên A.
+ Trường hợp Bên B chấm dứt hợp đồng nếu: Bên A không thanh toán phí gia công đúng thời hạn.
- Khi chấm dứt Hợp đồng thì Bên B cũng không được sử dụng hoặc sản xuất hàng hóa có in logo hàng hóa đóng gói và giấy chứng nhận lô hàng của Bên A, nếu vi phạm hợp đồng Bên B phải bồi thường thiệt hại kinh tế và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.
- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng trên tinh thần hợp tác cùng có lợi. Mọi sửa đổi trong hợp đồng phải được lập thành văn bản có chữ ký xác nhận của hai bên.
- Trong trường hợp có tranh chấp xảy ra, nếu không giải quyết được hai bên sẽ đưa ra tòa án kinh tế TP. Hồ Chí Minh và phán quyết của Tòa Án là phán quyết cuối cùng buộc hai bên phải chấp nhận, chi phí xét xử và chi phí liên quan do bên thua kiện chịu.
- Từng đơn hàng sau khi bên A thanh toán đủ số tiền theo trị giá hợp đồng cho bên B, hợp đồng gia công của đơn hàng đó tự động được thanh lý.
- Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ 01 bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
NGÀY: 21-07-2023
Số chứng thực 34967--01 Quyển số.....SCT/DS

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY CỔ PHẦN LINH CHI TRƯỜNG THỌ	CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM VÀ NƯỚC GIẢI KHÁT GREEN FOOD
NGUYỄN VĂN THUẬN	ĐẶNG THỊ YẾN

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN HUỆ
CÔNG CHỨNG VIÊN
Vũ Thị Phượng